

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 64-TC/NSNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 1993

THÔNG TƯ

Hướng dẫn cấp phát, chi trả tiền lương mới cho công chức, viên chức khu vực hành chính sự nghiệp và các lực lượng vũ trang, các đối tượng chính sách xã hội

Thi hành Nghị quyết số 35- NQ/ UBTWQHK9 ngày 17/5/1993 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành bảng lương chức vụ dân cử, bảng lương chuyên môn nghiệp vụ ngành Tòa án, Kiểm sát; Quyết định số 69 QĐ/TW ngày 17/5/1993 của Ban Bí thư quy định tạm thời chế độ tiền lương mới của cán bộ, công nhân viên cơ quan Đảng, đoàn thể và các Nghị định của Chính phủ số 25/CP, số 27/CP ngày 23/ 5/1993 quy định tạm thời chế độ tiền lương mới của công chức, viên chức hành chính sự nghiệp và lực lượng vũ trang; điều chỉnh mức lương hưu và trợ cấp đối với các đối tượng chính sách xã hội.

Để hạn chế tiền mặt đưa vào lưu thông quá lớn, khi thực hiện chế độ tiền lương mới sẽ gây áp lực cho giá cả, tiền tệ, nhưng cũng không để dồn khoản chi tiền lương mới vào cuối năm 1993 mới cấp phát, chi trả; Sau khi đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ (báo cáo số 21-TC/NSNN ngày 3/7/1993) và trao đổi thống nhất với Ngân sách Nhà nước, Bộ Tài chính hướng dẫn và quy định việc cấp phát, chi trả tiền lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp theo chế độ tiền lương mới thi hành từ 01/4/1993 đối với công chức, viên chức hành chính sự nghiệp và lực lượng vũ trang, các đối tượng hưởng chính sách xã hội như sau:

I/ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1/ Các cơ quan, đơn vị dự toán hành chính sự nghiệp, các lực lượng vũ trang thuộc các Bộ, các Ngành, các Địa phương quản lý được Liên Bộ Tài chính - Lao động,

Thương binh và xã hội - Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ xét duyệt và quyết định cho phép thực hiện phương án tiền lương mới từ tháng nào, sẽ được cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước cấp phát kinh phí và chi trả lương mới ngay từ tháng đó, theo quỹ tiền lương mới tăng thêm đã được duyệt.

2/ Đối với cán bộ, công nhân, viên chức, quân nhân về nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động: Bộ Tài chính cấp kinh phí uỷ quyền cho các Địa phương về quỹ lương hưu và trợ cấp tăng thêm theo dự toán tổng hợp các Tỉnh, Thành phố tính toán trên cơ sở rà soát kỹ số người thuộc các đối tượng hưởng chính sách xã hội và điều chỉnh mức lương hưu, các khoản trợ cấp mới theo đúng Nghị định 27/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ và Thông tư số 13/ LB - TT ngày 2/6/1993 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Tài chính quy định. Việc chi trả cụ thể cho từng đối tượng của Địa phương theo nguyên tắc tính toán, điều chỉnh mức lương hưu và trợ cấp mới cho từng người đến đâu, chi trả ngay đến đó; không để chậm hơn so với trả lương mới cho công chức, viên chức hành chính - sự nghiệp trên địa bàn và không phải chờ điều chỉnh xong mức lương để tính lại lương hưu của 1 số trường hợp theo Thông tư số 14/LĐTBXH -TT ngày 2/6/1993 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội. Các đối tượng này khi làm xong thủ tục điều chỉnh sẽ trả truy lĩnh tiếp phần còn lại.

3/ Đối với số tiền truy lĩnh chênh lệch giữa tiền lương mới với tiền lương cũ và các khoản phụ cấp, trợ cấp hiện hành (kể cả các khoản tiền tệ hoá tiền lương từ 1/4/1993 sẽ được cấp phát, chi trả rải ra và kèm vào tiền lương mới từng tháng một; cố gắng bảo đảm nguồn vốn tài chính, tiền mặt giải quyết xong trước ngày 31/12/1993).

4/ Các cơ quan, đơn vị khi tính tiền lương mới chi trả cho từng cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan quân nhân chuyên nghiệp phải đồng thời tính thu và truy thu ngay tiền thuê nhà ở (theo hợp đồng thuê nhà nếu ở nhà do cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang quản lý); tiền bảo hiểm xã hội 5%, bảo hiểm y tế 1% tiền lương mới để chuyển nộp vào quỹ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế. Đối với tiền thuê nhà ở, các cơ quan hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang nộp vào